**Giáo viện dạy: Vũ Thị Ngọc**

**Lớp : 5B**

**Thứ hai ngày 30 tháng 12 năm 2024**

**TIẾT HỌC Ở THƯ VIỆN**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**Bài đọc 3: Khi các em ở nhà một mình**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài.Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai.Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa.Thể hiện được giọng đọc phù hợp với văn bản thông tin.Tốc độ đọc khoảng 95 tiếng/phút.Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ được chú giải trong bài.Trả lời được các CH về nội dungcủacácđoạnvànộidungtoànbài(nhữngđiềutrẻemcầnlàmvàkhôngđược làm để đảm bảo an toàn khi ở nhà một mình).

- Biết tra từ điển (sách in hoặc tài liệu trên mạng In-tơ-nét)để tìm hiểu thông tin về phòng tránh tai nạn thương tích.

- Cảm nhận được hình ảnh đẹp qua các bức tranh minh hoạ giúp em dễ hiểu,dễ nhớ hơn những việc không được làm và những việc cần làm để đảm bảo an toàn khi ở nhà một mình.

**2. Nănglực,phẩm chất**

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm hiểu nghĩa các từ khó, từ ít dùng; trả lời các câu hỏi đọc hiểu trong bài.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Chủ động tìm hiểu các thông tin về những điều cần biết khi ở nhà một mình không được làm những việc gì và những việc em cần làm khi ở nhà một mình. Trảlờiđúngcáccâu hỏiđọchiểu,tựtratừđiểntìmhiểukiếnthức.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* từ 10 điều trong bài, em tự xác định nhiệm vụ để thực hiện và đề ra quyết tâm thực hiện tốt các điều đó.

**-***Phẩm chất yêu nước:* Bồi dưỡng ý thức cảnh giác,cẩn thận, trách nhiệm (đảm bảo an toàn cho mình và những người xung quanh).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**

\*Địa điểm: Phòng Thư viện nhà trường.

\*GV chuẩn bị: Sắp xếp bàn theo nhóm, các loại sách từ điển, các loại sách về bảo vệ bản thân, phòng tránh tai nạn thương tích, phiếu đọc.

\*HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập một; vở ô li; giấy, bút hoặc sổ tay cho tiết học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 2**  **\* Hoạt động 1**: ***Ổn định***  - Cho HS di chuyển xuống thư viện, ổn định vị trí. Phổ biến nội dung, yêu cầu của tiết học.  **\*Hoạt động 2: Đọc hiểu**  - GV mời đại diện 10 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ ràng 10 quy tắc khi ở nhà một mình.  - GV gọi HS đọc 5 câu hỏi trong SGK.  - GVgiaonhiệmvụchoHSđọcthầmbàiđọc,thảoluậnnhómtheocáccâu hỏitìm hiểu bài.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Phỏng vấn”.  - GV gọi1 em đóng vai phóng viên đi phỏng vấn các nhóm theo 5 câu hỏi của bài.  (1) *Để đảm bảo an toàn khi ở nhà một mình, em không được làm những việc gì?*    (2) *Những việc gì em cần làm để đảm bảo an*[*toàn*](https://vietjack.com/tieng-viet-5-cd/)*khi ở nhà một mình?*  *(3) Em đã thực hiện được những điều nào trong 10 điều nói trên trên?*  (*4) Có những điều nào em chưa thực hiện được? Vì sao?*  *(5)* Các bức tranh minh hoạ trong bài có tác dụng gì?  - GV nhận xét, khen ngợi , bổ sung thêm: *Khi các em ở nhà một mình là một văn bản thông tin, có mục đích nâng cao vốn sống thực tế và kĩ năng sống cho các em. Em đã thực hiện được những điều nào trong 10 điều nói trên trên. Có những điều nào em chưa thực hiện được thì các em phải rút kinh nghiệm cho bản thân, phải biết vận dụng nội dung của 10 điều trong bài học vào cuộc sống.*  - GV hỏi thêm: Ngoài 10 quy tắc khi ở nhà một mình em còn có thêm những quy tắc nào khác để đảm bảo an toàn khi ở nhà không? Em hãy chia sẻ cho cô và các bạn cùng nghe nào?  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi và động viên HS các nhóm. | -HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS đọc nối tiếp theo yêu cầu của GV.  - HS đọc  - HS thực hiện.  - Phóng viên mời các nhóm trả lời, mời nhóm khác nhận xét, nêu ý kiến (nếu có).  (1) Có 5 việc em không được làm khi ở nhà một mình: không chạy nhảy, leo trèo nguy hiểm; không nói chuyện với người lạ, không để người lạ vào nhà; không tò mò nghịch, tự sửa chữa thiết bị điện; không trêu chọc, doạ dẫm vật nuôi trong nhà (nếu có); không tự ý ra khỏi nhà (trừ trường hợp đặc biệt).  (2) Có 5 việcemcầnlàmđểđảmbảoantoànkhiởnhàmộtmình:cẩnthậnkhisửdụngvật sắcnhọn;cẩnthậnkhisửdụngnhữngđồcóthểgâycháynổ;biếtsơcứuđúngcách khi bị trầy xước da, bị chảy máu hay bỏng nhẹ; hoà thuận và luôn ở bên cạnh em nhỏ (nếu có em ở nhà cùng); tìm cách báo cho cha mẹ hoặc người thân khi xảy ra bất kì sự cố nào.  (3) + HS tự trả lời: VD: Không chạy nhảy, leo trèo nguy hiểm.  + Không nói chuyện với người lạ, không để người lạ vào nhà.  + Không tò mò nghịch, tự sửa chữa các thiết bị điện.  + Không trêu chọc, doạ dẫm vật nuôi trong nhà (nếu có).  (4) + HStự trả lời. VD:  + Cần cẩn thận khi phải sử dụng những đồ dùng có thể gây cháy nổ (bếp than, bếp ga, nồi cơm điện, lò vi sóng,...).  + Cần biết sơ cứu đúng cách khi bị trầy xước da, bị chảy máu hay bỏng nhẹ.  - Lí do: Do sơ suất, quên nên nhiều khi quên chưa rút phích cắm nồi cơm điện,…  (5) + Các bức tranh minh hoạ giúpemdễhiểu,dễnhớhơnnhữngviệckhôngđượclàmvànhữngviệccầnlàmđểđảm bảo an toàn khi ở nhà một mình.  - HS lắng nghe    - HS chia sẻ |
| **3. Luyện tập, thực hành**  **Mục tiêu:** HS đọc diễn cảm bài đọc; ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng; thể hiện giọng đọc phù hợp. | |
| **Hoạt động 3: Đọc nâng cao:**  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS luyện đọc lại với hình thức đọc cá nhân; lưu ý HS cách đọc:âmlượngvừaphải,cáchđọcrõràng,khúcchiết,gãygọnđểphùhợpvớivăn bản thông tin.  - GV cho HS chơi trò chơi truyền điện với đơn vị đọc là 10 đoạn ngắn tương ứng với 10 bức tranh: HS đọc xong có quyền chỉ nhanh bất cứ một bạn nào trong lớp đọc đoạn tiếp theo.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảmphần 1, chú ý biết nhấn mạnh vào những từ ngữ quan trọng in đậm.:  1.Không **chạy nhảy**,/ **leotrèo** nguy hiểm//  2.Không**nói chuyện** với **người lạ**,/ không để **người lạ** vào nhà.//  3.Không tò mò **nghịch**,/ tự sửa chữa các thiết bị điện.//  4. Không **trêu chọc**,/**doạ dẫm** vật nuôi trong nhà (nếu có).//  5. Không **tự ý** ra khỏi nhà (trừ trường hợp đặc biệt).//  - GV tổ chức cho HS thi đọc trước lớp  - GV nhận xét, tuyên dương  \*GV cho HS di chuyển xung quanh thư viện để quan sát và lựa chọn những cuốn từ điển / Sổ tay kiến thức Tiếng Việt 5 / Sách, truyện nói về việc phòng tránh tai nạn thương tích, bảo vệ bản thân,...  - HS về vị trí đọc hiểu và ghi lại thông tin cần thiết vào phiếu đọc hoặc sổ tay.  - GV di chuyển xung quanh lớp để quan sát các nhóm đọc sách, thảo luận.  - GV quan sát, theo dõi nhóm đọc từ điển, đọc sách, truyện, quan sát cách lật sách tra từ, hỗ trợ hoặc hướng dẫn lại HS cách lật sách đúng (nếu cần thiết)  - GV gọi các nhóm chia sẻ.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương nhóm hoạt động tốt, nhanh và đúng. | - HS đọc cá nhân  - HS đọc đoạn 1 tương ứng với 1 bức tranh, chỉ bạn khác đọc tranh tiếp theo.  - Bình chọn bạn đọc hay nhất  - HS luyện đọc nhóm đôi  - 2 nhóm thi đọc trước lớp  - HS nhóm khác nhận xét  +HS hoạt động theo nhóm 4 , mỗi nhóm chuẩn bị 1cuốn từđiển.Cóthể chọn *Sổ tay kiến thức Tiếng Việt 5* hoặc một cuốn từ điển/sáchtracứuthôngtin phù hợp / Sách, truyện nói về việc phòng tránh tai nạn thương tích, bảo vệ bản thân,...  -HS thực hiện theo yêu cầu  - Đại diện một số nhóm nêu các từ đã tra được nói về phương pháp phòng tránh tai nạn về điện.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Đại diện 1-2 em chia sẻ nội dung cuốn sách/truyện vừa đọc. |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm** | |
| - GV hỏi: Em học tập được những gì qua 10 điều quy tắc an toàn của bài đọc.  *-* Những điều nào các em chưa thực hiện được. Em hãy đưa ra những dự định để thực hiện các điều chưa thực hiện được  - GV nhận xét, khích lệ những suy nghĩ tích cực của HS.  **5. Củng cố, dặn dò**  - GVdặn HSthực hiện các điều trong bài đọc, về nhà tra từ điển (sách in hoặc tài liệu trên mạng )để tìm hiểu thông tin về phòng tránh tai nạn thương tích.  - GV gọi HS nêu cảm nhận về tiết học  - GV nhận xét tiết học.  **-** GV hướng dẫn HS mang sách để lại vị trí ban đầu và sắp xếp ngay ngắn theo từng loại và di chuyển về lớp. | - HS nối tiếp nhau nêu.  - HS nối tiếp nhau nêu.  - HS lắng nghe  -HS thực hiện theo yêu cầu. |